

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 29/5/2020

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tào Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tân Phước

2. Ông Tô Hùng Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Dương Thục Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 73/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2020 về “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXX-ST ngày 13 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Đặng Yến N, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Địa chỉ HKTT: Ấp Cái TB, thị trấn HB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

Chỗ ở hiện nay: Ấp LG, thị trấn HB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

-Bị đơn: Anh Phạm Tuấn A, sinh năm 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Cái TB, thị trấn HB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/3/2020 và trong quá trình xét xử nguyên đơn là chị Đặng Yến N trình bày:* Chị và anh Phạm Tuấn A xây dựng hôn nhân vào năm 2013, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, đến ngày 17/12/2013 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Quá trình chung sống chị và anh Phạm Tuấn A có 01 người con chung tên: Phạm Gia B, sinh ngày 12/3/2014 hiện tại đang ở với chị N. Về tài sản chung, nợ chung không có. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa chị N và anh Phạm Tuấn A là do anh Phạm Tuấn A hay nhậu nhọt say sưa về đánh đập chị, cuộc

sống vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi với nhau dẫn đến mâu thuẫn ngày càng lớn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh Phạm Tuấn A và được quyền nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Ngoài ra, chị không còn ý kiến trình bày gì thêm.

** Theo bị đơn là anh Phạm Tuấn A trình bày:* Anh Phạm Tuấn A thống nhất toàn bộ ý kiến trình bày của chị Đặng Yến N, về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung là đúng. Do vợ anh cờ bạc, cuộc sống hôn nhân không hoà hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng anh ly thân khoảng 07 tháng nay, trong thời gian ly thân, anh có tìm chị N để hàn gắn tình cảm nhưng chị N không đồng ý. Hiện tại anh cũng không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay anh không đồng ý ly hôn với chị N; về con chung, anh yêu cầu được nuôi cháu Phạm Gia B, sinh ngày 12/3/2014, nếu Tòa án xét xử anh được quyền nuôi con thì anh không yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, anh không còn ý kiến trình bày gì thêm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

-Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Yến Nh đối với anh Phạm Tuấn A; giao cháu Phạm Gia B, sinh năm 2014 cho chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; anh Phạm Tuấn A không phải cấp dưỡng nuôi cháu B, vì chị N không yêu cầu, anh Phạm Tuấn A được thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Chị Nh phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là chị Nh và bị đơn là anh Phạm Tuấn A theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa chị Đặng Yến N vắng mặt. Quá trình giải quyết vụ án, chị N có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh Tuấn A xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo truyền thống, đến ngày 17/12/2013 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu nên có

cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Nh và anh Phạm Tuấn A là hợp pháp. Tuy nhiên, quá trình chung sống chị Nh và anh Phạm Tuấn A không quan tâm xây dựng hạnh phúc, yêu thương nhau mà thường xuyên cự cãi do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn kéo dài, chẳng những không có biện pháp để khắc phục, dung hòa mà mâu thuẫn ngày càng lớn, từ đó dẫn đến rạn nứt tình cảm vợ chồng; chị Nh và anh Phạm Tuấn A không còn tình cảm yêu thương với nhau thể hiện qua việc chị Nh và anh Phạm Tuấn A đã sống ly thân khoảng 07 tháng nay.

Trong khoảng thời gian ly thân chị N không tìm đến anh Tuấn A để hàn gắn quan hệ tình cảm, riêng anh Tuấn A có tìm chị N khuyên nhủ quay về để hàn gắn cuộc sống hôn nhân nhưng chị Nh không đồng ý. Anh Phạm Tuấn A không đồng ý ly hôn với chị Nh nhưng không có biện pháp thực tế nào để khắc phục tình trạng hôn nhân; quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải và dành nhiều thời gian cho chị Nh và anh Tuấn A hàn gắn quan hệ hôn nhân, nhưng chị Nh vẫn cương quyết ly hôn. Tại phiên tòa anh Phạm Tuấn A cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Nh và anh Phạm Tuấn A mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xem xét cho ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Yến Nh đối với anh Phạm Tuấn A.

[3] Về quan hệ con chung: Chị N và anh Phạm Tuấn A có một con chung là cháu Phạm Gia B, sinh ngày 12/3/2014, hiện tại cháu Bảo đang sống cùng với chị Nh. Chị N và anh Tuấn A đều yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Gia B. Xét thấy, hiện cháu Bảo đang sống ổn định cùng chị N. Do đó, để đảm bảo sự phát triển bình thường và không làm xáo trộn cuộc sống của cháu B. Đồng thời chị N có công việc ổn định, đủ khả năng kinh tế nuôi dưỡng cháu B. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nh được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Gia B. Anh Phạm Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng: Chị N không yêu cầu anh Phạm Tuấn A cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Yến N và anh Phạm Tuấn A thống nhất xác định tài sản chung không có và không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Chị Đặng Yến N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Yến N đối với chị Phạm Tuấn A.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Phạm Gia B, sinh ngày 12/3/2014 cho chị Đặng Yến N tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Phạm Tuấn A không phải cấp dưỡng nuôi cháu Bảo vì chị N không yêu cầu. Anh Phạm Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đặng Yến N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị N đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006044 ngày 06/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

4. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng chị Nh vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

* Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Tào Ngọc Phụng

